

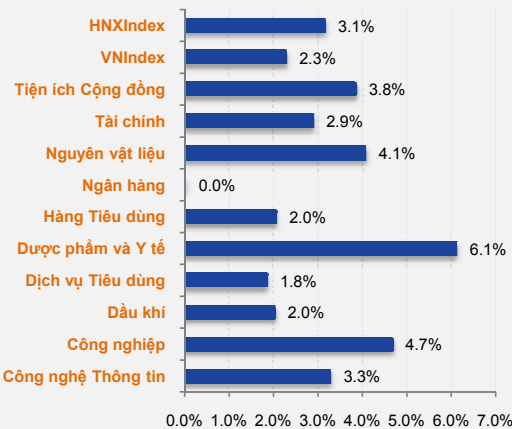


BẢN TIN TUẦN

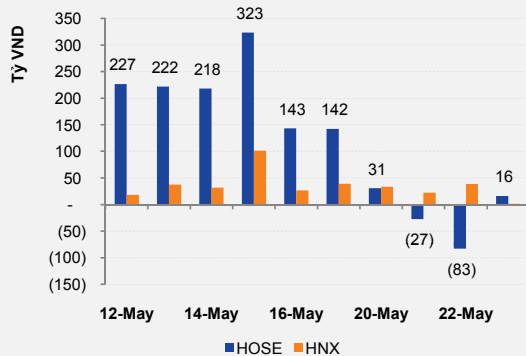
Tuần GD từ: 5/19/2014 - 5/23/2014

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thông kê thị trường				
Index	541.5	↑ 2.3%	74.6	↑ 3.1%
KLGD (trCP)	530.1	↑ 1.6%	355.8	↑ 15.6%
GTGD (tỷ VND)	7,313.5	↓ -5.0%	2,922.5	↑ 16.1%
Tổng cung (trCP)	922.4	↓ -3.6%	480.1	↑ 8.8%
Tổng cầu (trCP)	1,123.1	↑ 27.5%	552.1	↑ 26.7%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	35.07	↓ -57.8%	12.54	↓ -36.1%
KL bán (trCP)	26.38	↑ 12.7%	2.58	↓ -11.1%
GT mua (tỷ VND)	1,085.54	↓ -42.7%	162.78	↓ -33.9%
GT bán (tỷ VND)	1,007.37	↑ 32.3%	28.92	↓ -6.9%

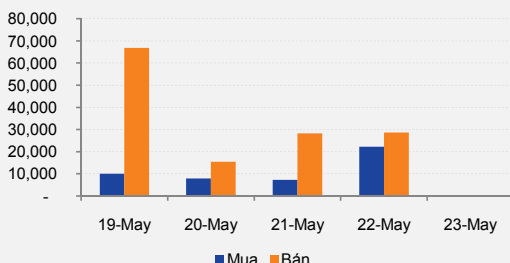
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



TUẦN PHỤC HỒI KỸ THUẬT - ÁP LỰC CHÓT LỜI TĂNG TẠI NGƯỠNG CẢN CỦA TRENDLINE GIẢM GIÁ

Kinh tế vĩ mô

- Nhanh chóng ban hành giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp sau biểu tình - NĐTNN duy trì đánh giá tích cực về ổn định và triển vọng kinh tế Việt Nam

- NHNN khẳng định bình ổn thị trường - Giá vàng ngoại tệ hạ nhiệt

Thị trường chứng khoán

- Thị trường tuần qua đảo chiều tăng điểm trở lại sau diễn biến giảm mạnh do căng thẳng tại Biển Đông

- KLGD tăng nhẹ so với tuần giao dịch trước, lực cầu bắt đáy khá tốt.

- Đà phục hồi phổ biến toàn thị trường. Nhóm cổ phiếu đã giảm sâu thuộc ngành chứng khoán, BĐS tăng khá mạnh.

- NĐTNN tiếp tục tuần mua ròng trên cả hai sàn, tuy nhiên giá trị mua ròng tại sàn HOSE có xu hướng hạ nhiệt sau gần 20 phiên mua ròng mạnh mẽ.

Phân tích kỹ thuật

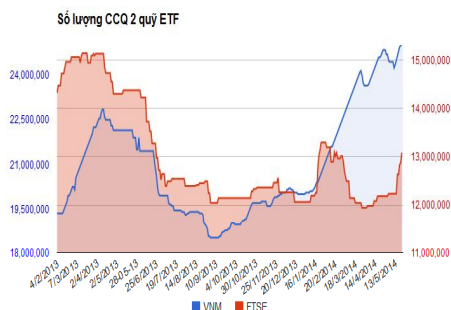
- Hai chỉ số Index tăng điểm đầu tuần, giảm nhẹ cuối tuần khi tiếp cận ngưỡng cản của đường MA20 và trendline ngắn hạn.

- KLGD trung bình phiên tăng nhẹ so với tuần trước. Dòng tiền tham gia thị trường tiếp tục tích cực, dù áp lực cung giá cao không nhỏ.

Nhận định: Chỉ số VN-Index ghi nhận tuần tăng điểm mạnh sau 3 tuần giảm điểm liên tiếp, phản ứng với ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật +/- 500 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng tăng mạnh trở lại từ ngưỡng hỗ trợ của đường MA200, sau 5 tuần giảm điểm liên tiếp. Đà tăng chứng lại trong hai phiên cuối tuần, khi VN-Index tiếp cận ngưỡng cản 550 điểm, mốc hội tụ đường MA20 và trendline giảm ngắn hạn, HNX-Index tiến gần ngưỡng cản của đường trendline ngắn hạn. Điểm tích cực là lực mua vẫn mạnh và ổn định, dù áp lực chốt lời không nhỏ. Chỉ số Index trong hai phiên cuối tuần theo chiều hướng giằng co, biên độ dao động giá thu hẹp.

Theo quan điểm kỹ thuật, hai chỉ số Index đang giảm điểm trở lại khi tiếp cận ngưỡng cản, sau hơn 1 tuần bật lên từ ngưỡng hỗ trợ. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ điều chỉnh kiểm định lại mốc MA200 ngày, tương đương khoảng 530-533 điểm đối với VN-Index, 70-71 điểm đối với HNX-Index, trước khi phục hồi trở lại. Trong trường hợp này, vùng đáy 510 điểm của VN-Index, 68 điểm của HNX-Index sẽ được xác lập và điểm mua được kích hoạt. Trong trường hợp kiểm định MA200 không thành công, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của thị trường là vùng đáy cũ.

Với thực tế dòng tiền tham gia thị trường khá tích cực, chúng tôi đánh giá cao hơn kịch bản thị trường kiểm định thành công đường MA200.

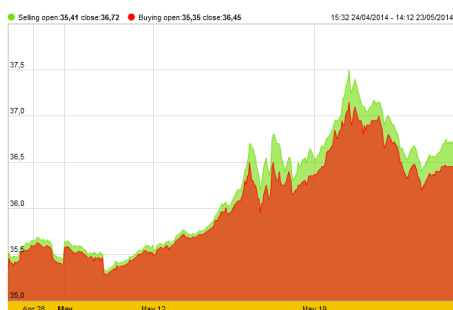
STT Thông tin cập nhật trong tuần
Quan điểm đánh giá của SHS
1 Nhanh chóng ban hành giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp sau biểu tình - NHNN duy trì đánh giá tích cực về ổn định và triển vọng kinh tế Việt Nam
Số lượng CCQ của quỹ ETF


Sau động thái gấp mặt trấn an và đảm bảo an toàn kinh doanh cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Chính phủ đã có chỉ thị chỉ đạo các bộ ngành chức năng, các địa phương ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp khắc phục thiệt hại, khôi phục sản xuất kinh doanh sau các vụ biểu tình, đập phá của công nhân liên quan đến việc Trung Quốc đặt giàn khoan trái phép trong vùng biển của Việt Nam.

Các giải pháp chính bao gồm: 1/ Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có doanh nghiệp bị thiệt hại làm việc với từng doanh nghiệp, xác định giá trị tài sản bị thiệt hại và áp dụng các chính sách, chế độ liên quan. Trường hợp hồ sơ, tài liệu, chứng từ bị mất, cho phép xác định dựa trên cam kết của doanh nghiệp và hậu kiểm; 2/ Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan hướng dẫn doanh nghiệp bảo hiểm xác định và đưa thiệt hại của các doanh nghiệp vào phạm vi được bảo hiểm; khẩn trương xác định giá trị thiệt hại để thực hiện bồi thường theo thủ tục đơn giản, rút gọn; ứng trước tiền bồi thường đối với những trường hợp đã xác định rõ thuộc phạm vi, đối tượng được bảo hiểm; 3/ Gia hạn thuế, miễn, giảm thuế xuất nhập khẩu, thuế GTGT đầu vào, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền thuê đất tương đương với phần thiệt hại sau khi bồi thường, bao gồm cả trường hợp không có chứng từ hóa đơn. Ngoài ra Chính phủ cũng yêu cầu NHNN tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn kinh doanh, nhằm nhanh chóng ổn định sản xuất trở lại.

Những giải pháp trên được đánh giá là nhanh chóng kịp thời và có vai trò hỗ trợ tích cực đến doanh nghiệp. Bộ Kế hoạch Đầu tư đã có công văn gửi các tỉnh, KCN-KCX yêu cầu thống kê thiệt hại của các DN trong vụ việc vừa qua và báo cáo kết quả chậm nhất ngày 21/5. Con số thiệt hại sẽ được tổng hợp và báo cáo lên Chính phủ, từ đó có giải pháp xử lý phù hợp.

NHNN đã có gần 1 tháng mua ròng liên tiếp trên cả hai sàn bắt chấp diễn biến căng thẳng tại Biển Đông. Hai quỹ ETF đầu tư vào chứng khoán Việt Nam cũng đang trong xu hướng tăng vốn ròng khá mạnh. Trong tuần qua, quỹ VNM ETF tăng thêm 4.95 triệu USD, quỹ FTSE ETF tăng thêm 17 triệu USD. Diễn biến này cho thấy khối ngoại duy trì đánh giá tích cực về sự ổn định và triển vọng kinh tế Việt Nam.

2 NHNN khẳng định bình ổn thị trường - Giá vàng ngoại tệ hạ nhiệt
Giá vàng SJC một tháng qua


Giá vàng, ngoại tệ tuần qua nóng lên trước tình hình căng thẳng liên quan đến Biển Đông. NHNN đã khẳng định diễn biến này chịu tác động của yếu tố đầu cơ, nhu cầu thực tế của người dân không tăng đột biến. NHNN cũng khẳng định sẽ ổn định thị trường vàng ngoại tệ.

Sau khẳng định của NHNN, giá vàng đã hạ nhiệt nhanh chóng, xuống sát 36 triệu đồng/lượng sau khi tăng lên mức 37.5 triệu đồng/lượng vào ngày 20/5, mức cao nhất trong 7 tháng qua. Tình hình giao dịch vàng cũng khá trầm lắng. Lượng vàng SJC bán ra trong ngày hôm nay là 1.800 lượng, giảm mạnh so với mức bán ra (khoảng 3.000 lượng/ngày) của hai ngày đầu tuần. Tỷ giá VND/USD cũng hạ nhiệt trở lại.

Diễn biến này cho thấy Chính phủ và NHNN đã ổn định được tình hình sau tình hình căng thẳng trong nước liên quan đến vấn đề Biển Đông.

VN-INDEX


- Chỉ số VN-Index tăng mạnh đầu tuần, phản ứng với ngưỡng hỗ trợ mạnh +/-500 điểm. Đà tăng chững lại khi VN-Index tiến đến ngưỡng cản của đường MA20 và trendline ngắn hạn.

- KLGD tương đương phiên giao dịch trước, lực cầu bắt đáy khá tốt.

Nhận định: Chỉ số VN-Index ghi nhận tuần tăng điểm mạnh, phản ứng với ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật +/-500 điểm. Đà tăng chững lại trong hai phiên cuối tuần, khi VN-Index tiếp cận ngưỡng cản 550 điểm, mốc hội tụ đường MA20 và trendline giảm ngắn hạn. Điểm tích cực là lực mua vẫn mạnh và ổn định, dù áp lực chốt lời không nhỏ. Chỉ số Index phản lớn theo chiều hướng giằng co, biên độ dao động giá thu hẹp.

Theo quan điểm kỹ thuật, chỉ số VN-Index đang giảm điểm trở lại khi tiếp cận ngưỡng cản, sau hơn 1 tuần bật lên từ ngưỡng hỗ trợ. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ điều chỉnh kiểm định lại mốc MA200 ngày, tương đương khoảng 530-533 điểm, trước khi phục hồi trở lại. Trong trường hợp này, vùng đáy 510 sẽ được xác lập và điểm mua được kích hoạt. Trong trường hợp kiểm định MA200 ngày không thành công, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của VN-Index là vùng đáy cũ.

Với thực tế dòng tiền tham gia thị trường khá tích cực, chúng tôi đánh giá cao hơn kịch bản thị trường kiểm định thành công đường MA200.

HNX-INDEX


- Chỉ số HNX-Index giảm 0.99 điểm (1.31%), xuống 74.57 điểm.

- KLGD tăng 5% so với phiên trước, lên 84 triệu đơn vị.

Nhận định: Chỉ số VN-Index ghi nhận tuần tăng điểm mạnh, phản ứng với ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật của đường MA200. Đà tăng chững lại trong hai phiên cuối tuần, khi HNX-Index tiếp cận ngưỡng cản +/-75 điểm, tương đương trendline giảm ngắn hạn. Điểm tích cực là lực mua vẫn mạnh và ổn định, dù áp lực chốt lời không nhỏ. Chỉ số Index phản lớn theo chiều hướng giằng co, biên độ dao động giá thu hẹp.

Theo quan điểm kỹ thuật, chỉ số HNX-Index đang giảm điểm trở lại khi tiếp cận ngưỡng cản kỹ thuật, sau hơn 1 tuần bật lên từ ngưỡng hỗ trợ. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ điều chỉnh kiểm định lại mốc MA200 ngày, tương đương khoảng 70-71 điểm, trước khi phục hồi trở lại. Trong trường hợp này, vùng đáy 68 điểm sẽ được xác lập và điểm mua được kích hoạt. Trong trường hợp kiểm định MA200 ngày không thành công, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của HNX-Index là vùng đáy cũ.

Với thực tế dòng tiền tham gia thị trường khá tích cực, chúng tôi đánh giá cao hơn kịch bản thị trường kiểm định thành công đường MA200.

TOP CỔ PHIẾU LỢI NHUẬN TUYỆT ĐỐI Q1.2014 CAO NHẤT

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	VNM	HOSE	7,678.2	15.0%	1387.38	-9.4%	7,667	22,553	15.65	5.32	36.38	49.00
2	HPG	HOSE	6,515.5	65.6%	870.36	90.5%	4,913	21,393	9.53	2.19	24.96	44.81
3	PVD	HOSE	4,322.5	36.0%	596.96	41.8%	7,789	37,609	10.40	2.15	21.69	40.03
4	DPM	HOSE	2,502.4	-13.2%	381.31	-45.9%	4,984	22,998	6.68	1.45	20.05	24.03
5	FPT	HOSE	10,867.3	26.2%	361.52	0.9%	4,687	22,024	8.85	1.88	22.47	49.00
6	PVS	HNX	5,713.1	19.2%	266.33	1.5%	3,403	19,100	7.08	1.26	19.28	24.37
7	REE	HOSE	551.8	7.6%	231.73	110.5%	4,368	18,768	5.01	1.17	22.77	48.76
8	PPC	HOSE	2,165.8	21.8%	221.44	-76.5%	2,857	17,657	6.97	1.13	17.03	12.67
9	LAS	HNX	1,825.2	-2.5%	150.32	1.1%	5,767	18,602	6.73	2.09	33.45	12.73
10	HCM	HOSE	226.5	50.8%	120.32	91.4%	2,688	18,443	9.30	1.36	15.36	49.00

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	PPI	HOSE	20.5	-8.2%	4.98	6125.0%	238	19,312	34.38	0.42	1.26	0.53
2	FLC	HOSE	360.3	69.7%	34.95	2630.5%	1,503	11,847	5.26	0.67	9.39	1.69
3	LAF	HOSE	94.3	-3.0%	1.59	1490.0%	2,412	7,924	3.40	1.03	33.22	11.15
4	TDH	HOSE	78.7	-6.9%	9.32	1094.9%	980	36,000	14.69	0.40	2.79	41.53
5	POT	HNX	80.1	105.8%	0.83	937.5%	476	15,406	24.59	0.76	3.14	0.81
6	SCR	HNX	331.9	64.9%	13.97	905.0%	53	15,055	132.05	0.46	0.35	0.53
7	SHS	HNX	72.6	149.1%	72.4	732.2%	754	8,594	8.75	0.77	9.38	4.54
8	ITQ	HNX	119.8	79.5%	3.35	532.1%	547	10,919	17.90	0.90	5.15	0.01
9	DCS	HNX	21.9	19.8%	1.25	525.0%	128	10,271	32.89	0.41	1.19	0.15
10	VIG	HNX	6.1	93.3%	2.42	450.0%	248	6,630	14.89	0.56	3.83	12.89

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG DOANH THU Q1.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	ICG	HNX	37.8	9122.0%	3.52	314.6%	376	12,542	17.83	0.53	3.07	16.36
2	PXL	HOSE	2.3	3766.7%	0.04	-33.3%	(105)	10,183	(29.52)	0.30	(1.04)	0.08
3	PFL	HNX	7.6	3695.0%	-1.83	-18.1%	(1,895)	8,019	(1.37)	0.32	(21.13)	0.13
4	BGM	HOSE	4.0	3554.5%	0.02	103.5%	34	10,193	108.06	0.36	0.33	0.22
5	KHL	HNX	4.5	3114.3%	0.56	251.4%	179	9,981	15.05	0.27	1.77	2.16
6	SHN	HNX	1.0	257.1%	-1.44	46.7%	91	3,008	31.97	0.96	4.74	0.15
7	KLS	HNX	113.2	228.4%	91.63	79.7%	948	14,075	9.49	0.64	7.13	6.07
8	PV2	HNX	0.3	222.2%	-1.38	27.7%	(3,596)	6,647	(0.70)	0.38	(45.13)	0.05
9	PXS	HOSE	357.2	188.6%	20.8	310.3%	2,090	12,854	7.65	1.24	16.06	11.30
10	SBA	HOSE	46.2	174.1%	8.43	286.7%	1,300	11,431	7.00	0.80	11.93	0.16

Ghi chú: Chỉ liệt kê các cổ phiếu có KLGD bình quân 30 phiên gần nhất > 50.000 cổ phiếu.

Các chỉ số EPS, ROE tính theo 4 quý gần nhất. Tỷ lệ SHNN tính đến ngày 14/05/2014



HOSE

Top 5 CP NGĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ITA	1,567,960	CNG	2,253,473
2	STB	1,068,800	SSC	1,742,357
3	PPC	854,640	DPM	1,042,110
4	HPG	839,230	QCG	313,120
5	BID	758,710	NSC	300,400

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	2,513,400	EBS	150,900
2	KLS	1,944,600	PVC	126,200
3	SHB	1,841,900	ARM	89,800
4	PVS	1,325,800	CTS	42,000
5	VCG	901,300	GGG	36,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	8.4	10.4	↑23.81%	64,571,950
ITA	7.5	7.9	↑5.33%	33,011,070
HQC	5.9	6.7	↑13.56%	30,466,050
IJC	10.8	12.2	↑12.96%	15,112,190
SSI	21.9	23.1	↑5.48%	15,039,460

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	4.2	5.0	↑19.05%	53,581,365
SCR	7.6	8.3	↑9.2%	39,566,620
SHB	8.5	9.1	↑7.06%	38,106,224
KLS	9.7	10.6	↑9.28%	29,527,300
SHS	7.2	8.1	↑12.50%	14,530,400

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DRH	2.6	3.3	0.7	↑26.92%
STT	3.1	3.9	0.8	↑25.81%
FLC	8.4	10.4	2.0	↑23.81%
VHG	6.2	7.6	1.4	↑22.58%
NVN	2.7	3.3	0.6	↑22.22%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SHN	3.1	4.6	1.5	↑48.39%
NVC	0.7	1.0	0.3	↑42.86%
S12	4.0	5.7	1.7	↑42.50%
ALV	4.9	6.3	1.4	↑28.57%
PVV	2.5	3.2	0.7	↑28.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

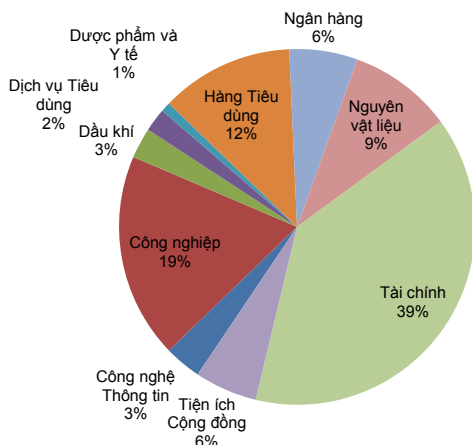
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSI	7.0	5.4	-1.6	↓-22.86%
SFI	34.9	28.9	-6.0	↓-17.19%
LGC	17.4	15.1	-2.3	↓-13.22%
SBC	11.1	9.9	-1.2	↓-10.81%
LM8	20.0	18.0	-2.0	↓-10.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSG	1.4	1.1	-0.3	↓-21.43%
PMS	10.3	8.1	-2.2	↓-21.36%
DNM	39.0	31.0	-8.0	↓-20.51%
VTS	12.0	9.8	-2.2	↓-18.33%
CTN	8.8	7.2	-1.6	↓-18.18%

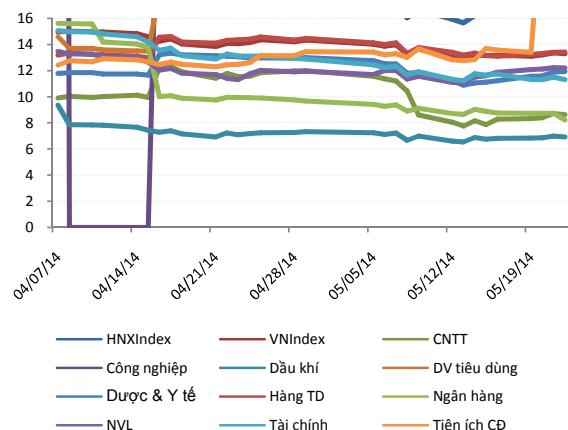
(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	64,571,950	9.4%	1,503	6.9	0.9
ITA	33,011,070	0.7%	79	99.9	0.7
HQC	30,466,050	3.0%	320	20.9	0.6
IJC	15,112,190	5.6%	603	20.2	1.1
SSI	15,039,460	8.3%	1,235	18.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	53,581,365	-188.8%	-5,604	-	2.5
SCR	39,566,620	0.9%	137	60.7	0.5
SHB	38,106,224	7.9%	912	10.0	0.8
KLS	29,527,300	7.1%	948	11.2	0.8
SHS	14,530,400	9.4%	754	10.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↑ 26.9%	-0.8%	-79	-	0.3
STT	↑ 25.8%	-10.4%	-812	-	0.6
FLC	↑ 23.8%	9.4%	1,503	6.9	0.9
VHG	↑ 22.6%	22.5%	2,595	2.9	0.7
NVN	↑ 22.2%	-41.0%	-3,934	-	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SHN	↑ 48.4%	4.7%	91	50.7	1.5
NVC	↑ 42.9%	0.0%	-9,574	-	0.0
S12	↑ 42.5%	-5.6%	-720	-	0.5
ALV	↑ 28.6%	4.7%	547	11.5	0.5
PVV	↑ 28.0%	-35.8%	-2,704	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	1,567,960	0.7%	79	99.9	0.7
STB	1,068,800	13.5%	1,916	9.6	1.3
PPC	854,640	17.0%	2,857	7.3	1.2
HPG	839,230	25.0%	4,913	10.4	2.4
BID	758,710	14.2%	1,640	9.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	2,513,400	11.8%	1,450	10.1	1.1
KLS	1,944,600	7.1%	948	11.2	0.8
SHB	1,841,900	7.9%	912	10.0	0.8
PVS	1,325,800	19.3%	3,403	7.6	1.4
VCG	901,300	8.3%	1,018	11.3	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	175,288	33.4%	5,936	15.6	4.9
VNM	104,180	36.4%	7,667	16.3	5.5
MSN	65,775	2.2%	451	198.4	4.4
VCB	60,948	10.4%	1,901	13.8	1.4
VIC	59,467	47.0%	8,310	8.0	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,102	6.1%	839	18.5	1.1
PVS	11,570	19.3%	3,403	7.6	1.4
SQC	8,602	-2.4%	-295	-	6.5
SHB	8,063	7.9%	912	10.0	0.8
VCG	5,080	8.3%	1,018	11.3	0.9



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
3/24/2014	5/23/2014	4/4/2014	4/2/2014	SJ1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	VHH	Tạm dừng Niêm yết
4/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	GGG	Tạm dừng Niêm yết
3/13/2014	5/23/2014	3/21/2014	3/19/2014	KSD	Đại hội Đồng Cổ đông
4/22/2014	5/23/2014	5/5/2014	4/28/2014	VNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/14/2014	5/23/2014	3/27/2014	3/25/2014	BCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/18/2014	5/23/2014	4/29/2014	4/25/2014	PHH	Đại hội Đồng Cổ đông
4/7/2014	5/23/2014	4/25/2014	4/23/2014	TCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	BT6	Họp Hội đồng Quản trị
5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	PHH	Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên
5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	HCI	Thay đổi BLĐ
5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	5/23/2014	VTV	Thay đổi BLĐ
4/25/2014	5/23/2014	5/13/2014	5/9/2014	SDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/24/2014	5/24/2014	5/6/2014	4/29/2014	SDI	Đại hội Đồng Cổ đông
4/18/2014	5/24/2014	5/7/2014	5/5/2014	VAT	Đại hội Đồng Cổ đông
2/19/2014	5/24/2014	2/27/2014	2/25/2014	HVT	Đại hội Đồng Cổ đông
4/16/2014	5/24/2014	4/24/2014	4/22/2014	HHS	Đại hội Đồng Cổ đông
4/14/2014	5/24/2014	4/22/2014	4/18/2014	HNM	Đại hội Đồng Cổ đông
4/14/2014	5/24/2014	4/25/2014	4/23/2014	CVT	Đại hội Đồng Cổ đông
4/8/2014	5/24/2014	4/22/2014	4/18/2014	HNM	Đại hội Đồng Cổ đông
4/15/2014	5/24/2014	4/23/2014	4/21/2014	PMT	Đại hội Đồng Cổ đông
4/16/2014	5/26/2014	4/29/2014	4/25/2014	VHL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/29/2014	5/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	BHC	Tạm dừng Niêm yết
4/29/2014	5/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	QCC	Tạm dừng Niêm yết
5/16/2014	5/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	VIC	Niêm yết thêm
5/22/2014	5/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	MDC	Thay đổi BLĐ
4/18/2014	5/26/2014	5/5/2014	4/28/2014	TDS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/11/2014	5/26/2014	3/17/2014	3/13/2014	AAA	Đại hội Đồng Cổ đông
5/5/2014	5/26/2014	5/23/2014	5/23/2014	NVC	Tạm dừng Niêm yết
4/29/2014	5/26/2014	5/14/2014	5/12/2014	REM	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)